

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG **NĂM HỌC 2025 – 2026**

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

- Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;
- Công văn số 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27 tháng 8 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học cấp THCS, THPT;
- Thông tư 40/2021/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2021 về việc ban hành Điều lệ trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học loại hình tư thục.
 - Căn cứ theo công văn số 4567/BGDĐT- GDPT ngày 5/8/2025 về hướng dẫn tổ chức dạy và học 2 buổi/ ngày đối với giáo dục phổ thông năm học 2025 -2026.
- Chỉ tiêu tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2025- 2026 của Trường THPT Nguyễn Trục được Sở GD&ĐT Hà Nội phê duyệt;
- Kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025 của nhà trường;
- Quyết định số 1665/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2025 về việc Ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2025 – 2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên.
 - Căn cứ theo công văn số 4567/BGDĐT- GDPT ngày 5/8/2025 về hướng dẫn tổ chức dạy và học 2 buổi/ ngày đối với giáo dục phổ thông năm học 2025 -2026.
- Công văn số...../SGDĐT-TTr về việc hướng dẫn công tác kiểm tra nội bộ năm học 2025-2026 ngày.....tháng....năm.... của Sở giáo dục và Đào tạo Hà Nội.
- Điều kiện cơ sở vật chất, đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh của nhà trường năm học 2025– 2026. Kế hoạch hoạt động dạy và học về văn hóa, kỹ năng sống và thực hành trải nghiệm của nhà trường.

II. ĐẶC ĐIỂM, ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH NĂM HỌC

1. Đặc điểm tình hình kinh tế, văn hóa, xã hội, giáo dục địa phương

Trường THPT Nguyễn Trực có địa chỉ tại thôn Đồng Lư, Xã Hưng Đạo, thành phố Hà Nội. Nay là xã Hưng Đạo, thành phố Hà Nội. Đây là khu vực có quy mô dân số trung bình, trong thời gian gần đây, đời sống của nhân dân được cải thiện, nhu cầu học tập đặc biệt trong môi trường tự nhiên ngày càng được người dân quan tâm.

Hiện tại trong địa bàn xã Hưng Đạo và các vùng lân cận, các trường TH, THCS và THPT công lập đều hoạt động với công suất tối đa. Xã Hưng Đạo chỉ duy nhất có trường PT Nguyễn Trực là trường ngoài công lập đáp ứng được nhu cầu thực tế của nhiều phụ huynh trong địa bàn có con không vào được trường công lập nên các con phải vào các trường ngoài công lập hoặc các trung tâm khác. Theo thống kê Thực tế các phụ huynh đăng ký và học tại trường PT Nguyễn Trực có thu nhập khá giả quá ít chỉ chiếm 5%, còn thu nhập trung bình hoặc dưới trung bình chiếm 85% trong đó có 20% phụ huynh học sinh không quan tâm đến con cái, thậm chí con đi học không đóng góp bất cứ một khoản gì trong suốt 3 năm học, những phụ huynh học sinh quá nghèo do bất khả kháng vì hoàn cảnh neo đơn, bố chết, mẹ bị ung thư, gia đình có nhiều con ở lứa tuổi đi học hoặc bố mẹ bỏ nhau con ở với ông, bà đều trên 70 đến 80 tuổi, ... kinh tế khó khăn chiếm 15% . viết đơn xin miễn giảm nhà trường xét theo từng trường hợp cụ thể, nhà trường xét duyệt miễn từ 50% đến 100% các khoản thu.

Mục tiêu của nhà trường : Tạo nên một ngôi trường khang trang, sạch đẹp, phấn đấu đạt tiêu chuẩn quốc tế. Bên trong là một ngôi nhà chung thân thiện và ấm áp, mang đậm nét làng quê Việt Nam những lãnh đạo, cán bộ, giáo viên, nhân viên yêu trò, mến trẻ, nhiệt huyết và trách nhiệm với công việc mình đang làm. Có những học sinh tự tin, phong cách, biết trọng thầy mến bạn, đoàn kết, yêu thương, chia sẻ chân thành, Biết cảm ơn, xin lỗi, luôn chấp hành nghiêm túc nội quy và quy định của nhà trường. Có nhiều phụ huynh thu nhập thấp hoặc quá nghèo được hưởng các quyền lợi ưu đãi, họ biết trân trọng cảm ơn, biết chia sẻ, biết góp sức tinh thần, phối hợp chặt chẽ với nhà trường để dạy bảo chính con em của mình. Luôn ủng hộ, chấp hành nghiêm túc những nội quy và quy định của nhà trường đề ra.

2. Đặc điểm nhà trường

2.1. Học sinh

Khối lớp	Số lớp	Số học sinh
12	4	166
11	4	140
10	4	170

2.2. Tình hình đội ngũ

TTT	Môn	Số lượng giáo viên			Trình độ chuyên môn	
		Tổng số	Cơ hữu	Thỉnh giảng	Đạt chuẩn	Trên chuẩn
1	Toán	4	4	0	4	0
22	Văn	3	3	0	3	0
33	Anh	2	1	1	2	0
44	Lịch sử	2	1	1	2	0
55	Địa lý	1	1	0	1	0
66	KTPL	2	2	0	2	0
77	Vật lý	2	2	0	2	0
88	Hóa học	1	0	1	0	0
99	Sinh học	0	0	0	0	0
110	Công nghệ	0	0	0	0	0
111	Tin học	1	0	1	1	0
112	GDTC	2	0	2	2	0
113	GDQP	1	1	0	1	0

2.3. Cơ sở vật chất, trang thiết bị

- Số phòng học: 55
- Phòng ngủ bán trú : 12
- Phòng thí nghiệm: 01
- Phòng đa năng/sân chơi, bãi tập: 02
 - + Bãi tập: 01 sân bóng đá cỏ nhân tạo
 - + Sân chơi: bóng rổ, bóng chuyền : 01
 - + Bóng bàn : 01
- Phòng Tin học: 01

2.4. Chất lượng giáo dục năm học 2024-2025.

- Kết quả giáo dục đạo đức:

	Tên lớp	Sĩ số	Kết quả rèn luyện
--	---------	-------	-------------------

ST T			Tốt		Khá		Đạt		CĐ	
			SL	TL (%)	SL	TL (%)	SL	TL (%)	SL	TL (%)
1	Toàn trường	528	125	23.67 %	396	75%	7	1.33 %	0	0
2	Khối 10	148	35	23.65 %	109	73.65 %	4	2.7 %	0	0
3	Khối 11	175	38	21.71 %	134	76.57 %	3	1.7 %	0	0
4	Khối 12	205	52	25.37 %	153	74.63 %	0	0	0	0

- Chất lượng giáo dục đại trà

ST T	Tên lớp	Sĩ số	Kết quả rèn luyện							
			Tốt		Khá		Đạt		CĐ	
			SL	TL (%)	SL	TL (%)	SL	TL (%)	SL	TL (%)
1	Toàn trường	528	466	88.26 %	59	11.17 %	3	0.57 %	0	0
2	Khối 10	148	126	85.14 %	21	14.19 %	1	0.68 %	0	0
3	Khối 11	175	150	85.71 %	23	13.14 %	2	1,14 %	0	0
4	Khối 12	205	190	92.68 %	15	7.32 %	0	0	0	0

- Kết quả thi tốt nghiệp THPT 2025: 99,02 % học sinh đỗ tốt nghiệp THPT. Điểm trung bình các môn và tổ hợp như sau:

Môn	ĐTB	ĐTB TP	ĐTB Toàn quốc
Toán	2.98	5.28	4.78
Ngữ Văn	5.79	7.63	7.0
Tiếng Anh	4.0	5.82	5.38
Vật lí		7.22	6.99

Hóa học		6.45	6.06
Sinh học		6.37	5.78
KHTN			
Lịch sử	6.8	6.56	6.52
Địa lý	5.23	6.48	6.63
GDCD	7.12	7.86	7.69
KHXH	6.38	6.97	6,95

- Thành tích cao của học sinh:

2.5. Kết quả xếp loại thi đua năm học 2024-2025.

III. MỤC TIÊU GIÁO DỤC NĂM HỌC CỦA NHÀ TRƯỜNG

1. Mục tiêu chung

Xây dựng trường THPT Nguyễn Trực thành trường có uy tín và chất lượng giáo dục cao về kỹ năng sống, tự tin hòa nhập với cộng đồng xã hội, là nơi học sinh thực hiện được những ước mơ trong tương lai tươi đẹp nhất. Xây dựng nhà trường có môi trường giáo dục tốt, có những hoạt động trải nghiệm thực tế phong phú, chú trọng và đẩy mạnh phong trào thi đua dạy tốt, học tốt, tăng cường công tác giáo dục đạo đức, tư tưởng, lối sống lành mạnh cho học sinh. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện theo hướng tiếp cận trình độ kỹ năng , học vấn tiên tiến của Quốc gia, Quốc tế. Chú trọng giáo dục cả về kiến thức, kỹ năng và nhân cách, thể chất theo định hướng phát triển toàn diện cho học sinh.

2. Các chỉ tiêu về chất lượng giáo dục

- Chất lượng giáo dục đạo đức:

+ 100 % học sinh xếp loại Khá trở lên

+ Không có học sinh vi phạm đến mức buộc thôi học.

- Chất lượng giáo dục đại trà

Khối	Tổng số	Tốt		Khá		Đạt		Chưa đạt	
		SL	TL %	SL	TL %	SL	TL %	SL	TL %
10	170	130	76.47 %	35	20.59 %	5	2.94%	0	0

11	140	115	82.14 %	15	10.71 %	10	7,15 %	0	0
12	166	120	72.29 %	46	27.71 %	0	0	0	0

- Chất lượng đầu ra cuối cấp:

+ 98% học sinh đỗ tốt nghiệp; trong đó có 50% học sinh đỗ vào các trường Đại học, cao đẳng trên toàn quốc

+ Điểm trung bình các môn thi tốt nghiệp THPT:

Môn	Điểm trung bình thi tốt nghiệp THPT
Toán	4.0
Ngữ Văn	6.0
Địa lí	6.5
GDKT và PL	7.5

- Chất lượng giáo dục mũi nhọn: Đẩy mạnh chất lượng giảng dạy, nâng cao chất lượng chuyên môn theo đúng hướng dẫn của Sở GD&ĐT Hà Nội. Nhà trường còn đẩy mạnh giảng dạy mũi nhọn kỹ năng sống cho học sinh.

3. Các chỉ tiêu về đội ngũ

- Xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ chuyên môn.

+ Tổ chức tập huấn chuyên môn, kỹ năng cho 100% CBGVNV từ tháng 7 và các thứ 7 hàng tuần

+ Mời chuyên gia về tập huấn các chuyên đề mang tính chiến lược như: Giáo viên chủ nhiệm, kỹ năng sống, tư vấn tâm lý học đường, y tế học đường, chuyên đề về đổi mới phương pháp dạy học, dạy học tập thể vừa và lớn, dạy học tích cực, tạo hứng thú cho học sinh trong tiết học.

+ Cử giáo viên tham gia đầy đủ các buổi tập huấn do Sở Giáo dục tổ chức.

+ Tham gia Hội thi GVDG cấp Cụm với môn Toán và môn Tiếng Anh, phần đầu có giáo viên đạt giải trong kì thi giáo viên giỏi cấp trường, cụm, thành phố.s

+ chọn môn học tổ chức hoạt động chuyên đề, lồng ghép các môn KHXH; KHTN và kỹ năng sống.

KNS trong mỗi tuần học, tổ chức một chuyên đề lớn có tích hợp liên môn:

Mục tiêu về chuyển đổi số

+ Thực hiện quản lý chuyên môn trên Ondrive

+ Cấp tài khoản zoom cho giáo viên, tổ chức học onlien kết hợp với offline nâng cao hiệu quả trong các chuyên đề, học tập thể, học kỹ năng sống, trải nghiệm thực tế, hoặc các bài tập lớn, dự án học tập,...

IV. KHUNG KẾ HOẠCH THỜI GIAN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH NĂM HỌC VÀ KẾ HOẠCH DẠY HỌC CÁC MÔN HỌC, HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

1. Khung kế hoạch thời gian thực hiện chương trình năm học 2025 - 2026

(Phụ lục 1)

2. Kế hoạch dạy học các môn học/hoạt động giáo dục của khối/ lớp

(Phụ lục 2)

Thông kê môn học/hoạt động giáo dục theo CT 2018 (Thông tin chi tiết, chính xác)

*** Các môn học lựa chọn**

Các môn học Lựa chọn	Số lớp	Số học sinh	Số tiết thực hiện Trong HKI	Số tiết thực hiện Trong HKII
1. Địa lí	12	476	2	2
2. GDKT-PL	12	476	2	2
3. Vật lí	7	293	2	2
4. Hóa Học	5	183	2	2
5. Sinh học	0	0	0	0
6. Mỹ Thuật	0	0	0	0
7. Âm Nhạc	0	0	0	0
8. Tin học	12	476	2	2
9. Công nghệ	0	0	0	0

*** Cụm Chuyên đề học tập lựa chọn**

Cụm chuyên đề Các môn	Số lớp	Số học sinh	Số tiết thực hiện Trong HKI	Số tiết thực hiện Trong HKII
----------------------------------	---------------	------------------------	--	---

Toán – Văn - Lý	7	293	3	3
Toán – Văn - Hóa	5	183	3	3

*** Môn học tự chọn: Không**

3. Biên chế lớp

a, Môn học bắt buộc: Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh, Lịch sử, Giáo dục quốc phòng và an ninh, giáo dục thể chất, Hoạt động trải nghiệm, giáo dục địa phương

b, Tổ hợp môn lựa chọn và chuyên đề học tập theo từng lớp.

TT	Lớp	Nhóm môn học	Tổ hợp môn học lựa chọn	Cụm chuyên đề học tập (105 tiết/ năm)
1	10a1	1	Hóa học, Địa lí, KTPL, Tin	Toán, Văn, Hóa
2	10a2	2	Vật lí, Địa lí, KTPL, Tin	Toán, Văn, Lí
3	10a3	2	Vật lí, Địa lí, KTPL, Tin	Toán, Văn, Lí
4	10a4	2	Vật lí, Địa lí, KTPL, Tin	Toán, Văn, Lí
5	11a1	1	Hóa học, Địa lí, KTPL, Tin	Toán, Văn, Hóa
6	11a2	1	Hóa học, Địa lí, KTPL, Tin	Toán, Văn, Hóa
7	11a3	1	Hóa học, Địa lí, KTPL, Tin	Toán, Văn, Hóa
8	11a4	1	Hóa học, Địa lí, KTPL, Tin	Toán, Văn, Hóa
9	12a1	2	Vật lí, Địa lí, KTPL, Tin	Toán, Văn, Lí
10	12a2	2	Vật lí, Địa lí, KTPL, Tin	Toán, Văn, Lí
11	12a3	2	Vật lí, Địa lí, KTPL, Tin	Toán, Văn, Lí
12	12a4	2	Vật lí, Địa lí, KTPL, Tin	Toán, Văn, Lí

4.. Kế hoạch huy động, bố trí và sử dụng các nguồn lực để tổ chức thực hiện, đảm bảo khả thi, chất lượng, hiệu quả các hoạt động giáo dục

3.1. Kế hoạch sử dụng nhân sự:

- Đối với các môn văn hóa: Sử dụng giáo viên cơ hữu của nhà trường đồng thời hợp đồng thêm một số giáo viên có kinh nghiệm ở các trường lân cận như môn Tin học, môn Lịch sử, môn Tiếng Anh,..

- Đối với môn Kỹ năng sống, hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp; Do cô giáo trường phòng tư vấn tâm lý cho học sinh phụ trách chụi trách nhiệm về nội dung, thực hiện

giảng dạy KNS và giáo dục địa phương sử dụng giáo viên chủ nhiệm; giáo viên các bộ môn Khoa học xã hội.

- Đối với hoạt động đồng diễn như TD nhịp điệu hoặc học võ. sử dụng giáo viên giáo dục thể chất hoặc thuê chuyên nghiệp.

- Định biên số tiết/tuần: tối thiểu 25 tiết/giáo viên/tuần

3.2. Phụ lục phân công chuyên môn, phân công nhiệm vụ

TT	Họ tên giáo viên	Tổ/Bộ môn	Môn dạy
1	Nguyễn Thị Thảo	KHTN	Toán
2	Nguyễn Lan Phương	KHTN	Toán
3	Giang Thị Thu Phương	KHTN	Toán
4	Nguyễn Thị Thảo	KHTN	Toán + Vật Lý (2 bảng ĐH)
5	Nguyễn Thị Tố Uyên	KHTN	Vật lý
6	Nguyễn Thị Thúy	KHTN	Hoá Học
7	Vũ Thị Thom	KHTN	Tin học
8	Nguyễn Thị Minh	KHTN	QPAN
9	Đỗ Văn Lượng	KHTN	GDTC
10	Nguyễn Duy Quý	KHTN	GDTC
11	Lê Thị Ánh	KHXXH	Ngữ văn
12	Hoàng Thị Huyền	KHXXH	Ngữ văn
13	Nguyễn Thị Hường	KHXXH	Ngữ văn
14	Nguyễn Thị Mai Phương	KHXXH	T. Anh
15	Kiều Ngọc Ánh	KHXXH	T. Anh
16	Lữ Đình Chiến	KHXXH	Địa lí
17	Nguyễn Thị Nga	KHXXH	GDKT-PL

18	Nguyễn Thị Thu Hà	KHXXH	GDKT-PL
19	Khổng Thị Ngân	KHXXH	Lịch sử
20	Nguyễn Hữu Hòa	KHXXH	Lịch sử

V. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Đảm bảo chất lượng giáo dục, thực hiện thành công chương trình giáo dục phổ thông 2018

1.1. Xây dựng kế hoạch giáo dục, sử dụng hiệu quả các nguồn lực

a) Với chương trình lớp 12

- Chương trình học và định hướng ôn tập bám sát các văn bản hướng dẫn chuyên môn đầu năm của SGD&ĐT Hà Nội. Xây dựng lộ trình học tập và ôn thi theo hai giai đoạn, phù hợp với đặc điểm nhà trường; tăng cường hỗ trợ kiến thức cho các môn Toán, Ngữ văn và các môn học sinh lựa chọn ôn thi tốt nghiệp ở học kì 2.
- Phân luồng học sinh theo hướng dẫn thi THPT của Bộ giáo dục; tổ chức học tập theo đăng kí của học sinh.
- Xây dựng hệ thống tài liệu ôn tập, hệ thống đề thi thử online cho học sinh trên nền tảng được cấp phép.
- Xây dựng chương trình phụ đạo đối với học sinh có năng lực học tập yếu ở từng môn, triển khai công tác phụ đạo từ cuối học kì 1, phối hợp với cha mẹ học sinh trong công tác giáo dục học sinh
- Phân công nhân sự: Lựa chọn giáo viên bộ môn có kinh nghiệm ôn thi THPT đảm nhiệm dạy các lớp 12.

Học sinh được tham gia học kỹ năng sống, trải nghiệm thực tế, tư vấn tâm lý học đường, tham gia đầy đủ các hoạt động và học tập thể.

b) Với chương trình lớp 10, 11

- Xây dựng kế hoạch dạy học đảm bảo khung chương trình và mục tiêu đầu ra của từng bộ môn căn cứ khung chương trình của Bộ SGD và hướng dẫn các bộ môn của SGD&ĐT Hà Nội.
- Đảm bảo đủ thời lượng cho các môn học theo quy định (bắt buộc và lựa chọn), tăng cường tiết dạy hỗ trợ cho nhóm môn học Toán, Ngữ văn.
- Học sinh được tham gia học kỹ năng sống, trải nghiệm thực tế, tư vấn tâm lý học đường, tham gia đầy đủ các hoạt động và học tập thể.

- Chương trình hướng nghiệp:

+ Thực hiện đầy đủ nội dung theo Hướng dẫn của SGD&ĐT và các tiết bổ xung , tăng cường văn hóa, kỹ năng sống và trải nghiệm thực tế. Với các hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp, nhà trường phối hợp với các trường Đại học, doanh nghiệp sản xuất – kinh doanh để phối hợp tổ chức cho học sinh tham quan, tìm hiểu thực tế.

- Chương trình giáo dục địa phương:

+ Thực hiện theo hướng dẫn tại công văn số 2803/SGDDT-GDTrH ngày 14/09/2022 của Sở GDĐT về việc dạy học Nội dung giáo dục địa phương.

+ Phân công giáo viên Ngữ văn giảng dạy nội dung Giáo dục địa phương.

+ Tổ chức các hình thức tìm hiểu, dự án về nội dung này.

- Xây dựng nguồn học liệu:

+ Phân công các tổ chuyên môn xây dựng tài liệu học tập về văn hóa và kỹ năng sống, tài liệu ôn tập bổ trợ các bộ môn Toán, Ngữ văn và môn học lựa chọn, đa dạng các học liệu phục vụ giảng dạy.

+ Cung cấp học liệu trên lớp học online MS Teams giúp học sinh tự học, tự nghiên cứu có hiệu quả.

1.2. Đổi mới phương pháp dạy và học, kiểm tra đánh giá

- Trường PT Nguyễn Trực đã nghiêm túc thực hiện kiểm tra, đánh giá học sinh theo Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT và Công văn 7991/BGDĐT-GDTrH trên phần mềm quản lý kết quả học tập.

- Nhiều biện pháp đồng bộ được triển khai nhằm nâng cao chất lượng dạy học như: đổi mới phương pháp kiểm tra theo định hướng phát triển năng lực, kết hợp đánh giá thường xuyên với định kỳ, ứng dụng CNTT trong quản lý và cập nhật kết quả đúng tiến độ.

- Trường PT Nguyễn Trực đã xây dựng ma trận đề kiểm tra bám sát chuẩn kiến thức – kỹ năng, ma trận, đặc tả đề được thực hiện ở tất cả các môn.

- Công tác phân loại, bồi dưỡng học sinh khá giỏi và hỗ trợ học sinh yếu được tổ chức linh hoạt, phù hợp.

- Việc triển khai học bạ điện tử, chữ ký số và hệ thống quản lý trực tuyến tạo thuận lợi cho quản lý, theo dõi kết quả học tập. Trường đã tổ chức hiệu quả công tác ôn tập thi tốt nghiệp THPT 2025 với kế hoạch linh hoạt, khoa học, bám sát định hướng của Bộ GDĐT.

- Trường đã chủ động tổ chức các chuyên đề bồi dưỡng giáo viên về đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá và nâng cao năng lực quản lý lớp học, tạo điều kiện cho giáo viên tham gia đầy đủ các lớp tập huấn do Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức.

- Trường tích cực đổi mới phương pháp dạy học, nâng cao chất lượng giáo dục, đồng thời đẩy mạnh giáo dục trải nghiệm và STEM theo tinh thần Chương trình GDPT 2018.

- Trường PT Nguyễn Trực đã thực hiện nghiêm túc công tác kiểm tra, đánh giá theo quy định, đồng thời chủ động đổi mới phương pháp dạy học, ứng dụng công nghệ thông tin và triển khai giáo dục STEM, trải nghiệm. Chất lượng dạy và học tiếp tục được nâng cao, đội ngũ giáo viên được bồi dưỡng thường xuyên, góp phần khẳng định vai trò của khối tư thực trong thực hiện Chương trình GDPT 2018 và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

1.3. Rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh, trải nghiệm thực tế.

1.4. Áp dụng 1.3 vào phương pháp tự giác, sáng tạo, học hỏi các môn văn hóa.

1.5. Tham gia các kỳ thi kiểm tra kiến thức bản thân, các kỳ thi bắt buộc.

- Học sinh giỏi: Nhà trường thành lập đội tuyển học sinh giỏi các môn học văn hoá và văn nghệ, sáng tác tiểu phẩm kỹ năng về cuộc sống hàng ngày và thực hiện tiểu phẩm kỹ năng sống, thể dục thể thao; khuyến khích, động viên học sinh tham gia.

- Khoa học kỹ thuật: Tổ chức cấp trường và tham gia học hỏi cấp cụm, thành phố.

2. Đảm bảo cơ sở vật chất, điều kiện tổ chức dạy học theo chương trình giáo dục phổ thông mới

3. Phát triển đội ngũ đảm bảo chất lượng đội ngũ quản lý và giáo viên

3.1. Đảm bảo về số lượng giáo viên

- Đảm bảo số lượng giáo viên cơ hữu trên 70%.

- Số lượng giáo viên thỉnh giảng đáp ứng được yêu cầu của nhà trường

3.2. Đào tạo phát triển năng lực giáo viên

- Giáo viên tham gia tập huấn tại nhà trường và các buổi tập huấn do chuyên gia của nhà trường mời và Sở giáo dục Hà Nội tổ chức

- Nhà trường tổ chức tập huấn về chuyên môn và kỹ năng sống cho cán bộ, giáo viên vào thứ 7 hàng tuần

- Mời chuyên gia về tập huấn cho giáo viên ở các chuyên đề như: Giáo viên chủ nhiệm; kỹ năng, xử lý tình huống, giao tiếp và trải nghiệm, đổi mới phương pháp dạy học; tạo hứng thú cho học sinh trong giờ; cách xây dựng một đề kiểm tra đánh giá theo chương trình mới 2018.

- Tổ chức cho cán bộ giáo viên đi học hỏi ở các trường trong cụm và trên địa bàn thành phố Hà Nội.

4. Chuyển đổi số trong quản lý và giảng dạy

4.1. Chuyển đổi số trong quản lý chuyên môn

- Đăng kí chữ kí số cho cán bộ giáo viên
- Quản lí hồ sơ online
- Đưa nội dung chuyển đổi số vào đánh giá giờ dạy của giáo viên

4.2. Chuyển đổi số trong giảng dạy

- Thiết kế giáo án online
- Tổ chức nền tảng để đưa tài nguyên
- Tổ chức cho học sinh học theo tín chỉ trên nền tảng đã được cung cấp
- Tổ chức kiểm tra-đánh giá thực tế và online.

4.3. Chuyển đổi số trong chăm sóc khách hàng

- Cài cách hệ thống chăm sóc khách hàng tự động; tương tác và trả lời những vấn đề khách hàng quan tâm.
- Hạn chế tối đa giao dịch tiền mặt trong nhà trường.

5. Cải tiến chế độ chính sách lương, thưởng, phúc lợi và thi đua

5.1. Cải tiến công thức lương,

- Tiền lương được tính theo định biên tiết dạy: 25 tiết/giáo viên/ 1 tuần.
- Tiền lương được tính trên thâm niên công tác và năng lực của giáo viên
- Hàng tháng được xét thi đua. Được lĩnh thưởng đột suất, tháng, học kỳ, năm, các ngày Tết, lễ lớn,...

5.2. Phúc lợi và thi đua

- Đảm bảo phúc lợi cho cán bộ giáo viên trong các ngày nghỉ; ngày lễ theo quy định.
- Tổ chức teambuilding vào dịp cuối năm

6. Đảm bảo trường học an toàn

6.1. Đảm bảo an toàn, phòng chống cháy nổ:

- Tập huấn cho cán bộ-giáo viên-nhân viên và học sinh toàn trường về nghiệp vụ phòng cháy chữa cháy
- Tuyên truyền cho cán bộ-giáo viên-nhân viên về vai trò cần thiết của phòng cháy, chữa cháy.
- Trang bị đầy đủ trang thiết bị phòng cháy chữa cháy trong nhà trường và các phòng ban chuyên môn.

6.2. Phòng, chống bạo lực học đường

- Tổ chức mời chuyên gia Tuyên truyền giáo dục học sinh thông qua các buổi sinh hoạt dưới cờ, các hoạt động ngoại khóa; đượ duy trì nhắc nhở trong các tiết sinh hoạt lớp.

- Lồng ghép vào các môn học; các hoạt động giáo dục. kỹ năng sống và trải nghiệm thực tế trong cuộc sống.

*** Nhiệm vụ, giải pháp**

Tập thể, cán bộ - giáo viên – nhân viên Nhà trường đã xác định các nhiệm vụ trọng tâm trong năm học 2025-2026 như sau (bên cạnh việc thực hiện các nhiệm vụ thường xuyên của Nhà trường):

1. Đầu tư nguồn lực, chuẩn bị nhân sự và cơ sở vật chất, xây dựng kế hoạch thực hiện thành công chương trình giáo dục phổ thông 2018.
2. Xây dựng kế hoạch và triển khai giảng dạy hiệu quả đối với học sinh lớp 12. Thông tin và truyền thông tới CMHS và học sinh về lộ trình ôn thi THPT quốc gia, những thay đổi trong chương trình THPT mới; tư vấn phân luồng học sinh theo năng lực và nguyện vọng của từng học sinh.
3. Đầu tư đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục, phấn đấu không có học sinh trượt tốt nghiệp THPT.
4. Hoàn thành và triển khai lộ trình học tập đối với học sinh lớp 10,11,12. Học sinh hiểu và check được lộ trình học tập trong từng thời điểm
5. Thực hiện tốt Chương trình hướng nghiệp và giáo dục địa phương, hoạt động kỹ năng sống và trải nghiệm thực tế.
6. Chuyển đổi số nâng cao hiệu quả quản trị và đạt cấp độ 2 của thành phố Hà Nội.
7. Xây dựng và thực hiện chương trình "Giáo dục định hướng" nhằm cung cấp và hình thành cho học sinh các kỹ năng, kiến thức và thói quen tốt, có tâm thế tốt để học tập hiệu quả trong năm học mới.
8. Tổ chức nhiều câu lạc bộ học sinh tự chủ và câu lạc bộ sau giờ học, tạo các sân chơi cho học sinh về các lĩnh vực âm nhạc, thể thao, kỹ năng, học thuật,...
9. Đảm bảo an ninh, an toàn trường học.

VI. NHIỆM VỤ CU THỂ

1. Đổi mới công tác quản lý

- Tăng cường quản lý đội ngũ GV, CBQL giáo dục. Đủ về số lượng, đảm bảo về chất lượng giáo viên theo quy mô hình phát triển của nhà trường.

- Thực hiện tuyển dụng đúng quy trình và đảm bảo chất lượng giáo viên, nhân viên được tuyển đáp ứng yêu cầu công việc tại Nhà trường.

- Thực hiện đổi mới sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, chia sẻ kinh nghiệm, hợp tác xây dựng quy trình dạy học trải nghiệm liên môn.

- Nâng cao chất lượng hoạt động chuyên môn, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý về các nội dung: quản trị Nhà trường, quản lý giáo dục và trình độ Ngoại ngữ, Tin học, kỹ năng và tư vấn tâm lý học đường.

2. Chuẩn bị tốt công tác triển khai chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới

a) Nội dung:

- Tăng cường quản lý đội ngũ GV, CBQL giáo dục. Đủ về số lượng, đảm bảo về chất lượng giáo viên theo quy mô phát triển của nhà trường.

- Thực hiện tuyển dụng đúng quy trình và đảm bảo chất lượng giáo viên, nhân viên được tuyển đáp ứng yêu cầu công việc tại Nhà trường.

- Thực hiện đổi mới sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, chia sẻ kinh nghiệm, hợp tác xây dựng quy trình dạy học trải nghiệm liên môn.

- Đào tạo bồi dưỡng đội ngũ giáo viên về chuyên môn, nghiệp vụ. Nhà trường thực hiện công tác đào tạo bồi dưỡng tập trung đầu năm học và thường xuyên định kỳ trong năm học. Đặc biệt quan tâm công tác bồi dưỡng, đào tạo đội ngũ giáo viên trẻ, giáo viên mới. Tổ nhóm chuyên môn thường xuyên dự giờ, góp ý xây dựng để giáo viên mới sớm hòa nhập và vững vàng.

- Nâng cao chất lượng hoạt động chuyên môn, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý về các nội dung: quản trị Nhà trường, quản lý giáo dục và trình độ Ngoại ngữ, Tin học.

3. Kế hoạch đầu tư, sử dụng cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học;

- Phát triển mạng lưới trường, lớp

- Nội dung: Đủ lớp học, sân bãi tập luyện cho học sinh trong năm học 2025-2026.

- Các chỉ tiêu cụ thể: Đủ 12 lớp học, đủ phòng tin học, thực hành các môn học. và các phòng ban chuyên môn, phòng ngủ, phòng ăn bán trú cho học sinh.

*** Các biện pháp, giải pháp thực hiện**

- Đầu tư , cải tạo, nâng cấp, làm mới, khang trang, xanh sạch đẹp.

- Quy hoạch lại các phòng chức năng.

- Trang bị đủ mỗi lớp học có 1 máy chiếu hoặc tivi. Có đủ phòng tin học
- Đầu tư hệ thống phần mềm quản trị nhà trường.

3.4. Các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục: Dạy học bổ trợ, liên kết, bồi dưỡng học sinh yếu kém, thực hiện xã hội hóa....).

*** Bồi dưỡng học sinh giỏi**

Đầu năm nhà trường tổ chức thi chọn học sinh giỏi lớp 12 cấp trường, thi học sinh giỏi lớp 10,11 cuối kì I. Trên cơ sở đó thành lập đội tuyển tổ chức bồi dưỡng tham gia dự thi cấp cụm các môn: Toán, Vật lí, Hóa học, Sinh học, Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí. Phân công giáo viên có năng lực, kinh nghiệm phụ trách công tác bồi dưỡng .

- Giao cho đ/c Phó hiệu trưởng trực tiếp chỉ đạo công tác bồi dưỡng học sinh giỏi:

+ Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi, phân công giáo viên dạy, lên thời khóa biểu, kiểm tra đề cương, giáo án giảng dạy của giáo viên.

+ Trực tiếp theo dõi, chỉ đạo công tác bồi dưỡng của tổ chuyên môn, giáo viên giảng dạy bộ môn.

+ Cùng với tổ chuyên môn tham dự các buổi chuyên đề liên quan đến công tác bồi dưỡng học sinh giỏi.

- Đối với tổ chuyên môn:

- Chỉ đạo giáo viên xây dựng chương trình bồi dưỡng từng bộ môn của tổ và theo dõi tiến độ chương trình bồi dưỡng.

- Theo dõi chất lượng các lớp bồi dưỡng nhằm đảm bảo chất lượng đội tuyển, đánh giá đề xuất lựa chọn, bổ sung học sinh.

- Đối với giáo viên bồi dưỡng học sinh giỏi:

- Lập danh sách đội tuyển theo các môn.

- Thực hiện đúng theo thời khóa biểu đã phân công.

- Soạn giáo án bồi dưỡng, giáo án được kiểm tra vào thứ 7 hàng tuần. Giáo viên cần lựa chọn nội dung, phương pháp bồi dưỡng tốt nhất để bồi dưỡng học sinh giỏi đạt kết quả cao nhất.

- Học sinh tham gia với tinh thần học hỏi, giao lưu

- Thời gian thực hiện:

- Dạy theo lịch của nhà trường căn cứ chỉ đạo của Sở GD&ĐT

*** Phụ đạo học sinh yếu kém**

- Yêu cầu giáo viên lập danh sách đối với ba môn Toán, Tiếng anh, Ngữ văn trên cơ sở đó Phó hiệu trưởng phân công giáo viên có khả năng và kiên trì, nhiệt tình phụ trách phụ đạo.

- Các môn khác có HS yếu sẽ phụ đạo ngay trong giờ dạy.

*** Giải pháp thực hiện**

4. Đổi mới chương trình giáo dục, áp dụng nội dung mới

a) Nội dung: Nghiên cứu và đưa vào thực hiện một số nội dung giáo dục mới

b) Chỉ tiêu:

- 100% học sinh được giáo dục định hướng đầu năm học (về kỹ năng học tập, nề nếp sinh hoạt và các thói quen tốt).

- 100% học sinh được hướng dẫn về đổi mới công tác tổ chức thi tốt nghiệp và những thay đổi về thi Đại học của một số trường.

c) Giải pháp:

- Tập huấn giáo viên, đào tạo chương trình.

- Tổ chức thực hiện, giám sát tiêu chuẩn chất lượng.

5. Chuyển đổi số trong quản lý chuyên môn và dịch vụ

a) Nội dung:

- Xây dựng lớp học số song song với lớp học trực tiếp bằng MS Teams và triển khai việc giao nhiệm vụ học tập, kiểm tra đánh giá, cung cấp học liệu trên lớp học số. Thực hiện Blended Learning giúp học sinh phát triển năng lực tự học và năng lực công nghệ.

- Chuyển đổi quản lý chuyên môn bằng quản lý số trên nền tảng OneDrive. (Dự kiến)

- Ứng dụng công cụ Office 365, đổi mới công tác quản lý chuyên môn online. Toàn bộ dữ liệu giáo dục được quản lý trên OneDrive, có quy trình phân quyền, kiểm tra, nhập dữ liệu. Đây là nhiệm vụ đáp ứng mục tiêu chuyển đổi số theo chỉ đạo của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội.

b) Chỉ tiêu cụ thể

- Triển khai thành công ứng dụng MS Teams trong hoạt động dạy - học: 100% học sinh được cấp tài khoản MS Teams bản quyền, tổ chức lớp học trên MS Teams song song với lớp học trực tiếp. Tổ chức giao nhiệm vụ học tập, đổi mới kiểm tra đánh giá với các công cụ của Office 365, xây dựng hệ thống học liệu online giúp học sinh nâng cao năng lực tự học.

- Xây dựng hệ thống Nguyễn Trực School App, bao gồm (Dự kiến)
- + Thông tin về kết quả học tập, rèn luyện của học sinh tới CMHS định kỳ 2 tuần/lần.
- + Ứng dụng điểm danh và theo dõi sĩ số học sinh. Xây dựng và tích hợp trên Nguyễn Trực School App bộ tiêu chí văn minh để thực hiện việc đánh giá kết quả rèn luyện của học sinh (căn cứ trên Nội quy nhà trường).
- + Ứng dụng thông tin và quản trị hoạt động dịch vụ của nhà trường: xin nghỉ học, theo dõi xe tuyến, đăng ký dịch vụ đồng phục - sách giáo khoa,....

c) Giải pháp:

- Xây dựng cơ sở dữ liệu chuyên môn trên OneDrive và phân quyền cho giáo viên.
- Cấp tài khoản MS Teams bản quyền cho toàn bộ GV, học sinh.
- Đào tạo GV và HS kỹ năng sử dụng MS Teams
- Ban hành nội quy lớp học số.
- Kiểm tra đánh giá hiệu quả sử dụng MS Teams, Nguyễn Trực App.

6. Giáo dục hướng nghiệp, giáo dục địa phương, tham vấn tâm lý học đường, giáo dục kỹ năng an toàn

a) Nội dung: Thực hiện đầy đủ yêu cầu chương trình hướng nghiệp và giáo dục địa phương. Học sinh được giáo dục hướng nghiệp sớm, được tham vấn tâm lý phòng ngừa và được giáo dục kỹ năng an toàn phòng cháy chữa cháy, an toàn giao thông, ...

b) Chỉ tiêu chính:

- 100% học sinh được tham vấn hướng nghiệp và được trải nghiệm hướng nghiệp tại doanh nghiệp 1 lần/năm.
- Mỗi khối được tham gia tham vấn phòng ngừa về bạo lực học đường, tệ nạn xã hội, sức khỏe tâm thần do phòng tham vấn thực hiện.
- Học sinh được tập huấn kỹ năng thoát hiểm khi có hỏa hoạn 1 lần/năm.

c) Giải pháp

- Xây dựng kế hoạch và nội dung các chương trình và đưa vào lưới sự kiện của nhà trường. Chuẩn bị ngân sách cho các hoạt động.
- Phân công giáo viên giảng dạy đảm bảo đầy đủ yêu cầu của chương trình Giáo dục phổ thông 2018. Đồng thời thực hiện tư vấn hướng nghiệp cho toàn bộ học sinh lớp 10,11,12. Tổ chức trải nghiệm hướng nghiệp tại doanh nghiệp cho tất cả học sinh trong nhà trường.

- Hoạt động giáo dục địa phương giao cho giáo viên Lịch sử, Địa lý giảng dạy: chương trình được xây dựng căn cứ hướng dẫn của Sở Giáo dục Hà Nội, các nguồn tài liệu về Thủ đô Hà Nội.

- Hợp tác với đối tác là doanh nghiệp, cơ quan PCCC.

7. Mở rộng sân chơi CLB cho học sinh

a) Nội dung: Phát triển CLB tự quản và CLB sau giờ đáp ứng nhu cầu của học sinh. Tích cực tham gia các hoạt động chung dành cho học sinh của Cụm và thành phố

b) Chi tiêu:

- Tổ chức 06 CLB tự quản với sự tham gia của ít nhất 100 học sinh.

- Tổ chức các khóa đào tạo sau giờ về kỹ năng mềm, thể thao, học thuật với sự tham gia của ít nhất 200 học sinh.

- Có học sinh tham gia đầy đủ các sân chơi học thuật dành cho học sinh của Cụm và thành phố.

c) Giải pháp

- Phân công nhân sự là GV-NV dẫn dắt các CLB học sinh tự quản.

- Hợp tác với các đối tác xây dựng các khóa học sau giờ hấp dẫn, hiệu quả.

- Cung cấp học bổng cho học sinh có thành tích nổi bật.

8. Phát triển chương trình thành tích cao

a) Nội dung: Duy trì và nâng cao chất lượng chương trình thành tích cao ở các lĩnh vực học thuật và thể thao.

b) Chi tiêu cụ thể: 50% số lượng học sinh tham gia các kỳ thi học sinh giỏi đạt giải.

c) Giải pháp:

- Xây dựng kế hoạch và phân công giáo viên phụ trách các đội tuyển. Giao chỉ tiêu thành tích cho giáo viên.

- Tổ chức thực hiện và giám sát.

9. Các công tác khác

9.1. Thực hiện quy chế dân chủ

- Xây dựng và ban hành Quy chế dân chủ trong Nhà trường căn cứ theo Nghị định 148/2018/NĐ-CP của Chính phủ

- Phát huy tinh thần tập thể và lắng nghe ý kiến từ nhiều bộ phận trong việc ban hành các chủ trương, chính sách của Nhà trường.

- Phát huy vai trò của công đoàn trường trong việc đảm bảo quyền lợi của người lao động.

9.2. Công tác kiểm tra nội bộ, dự giờ....

- Xây dựng Kế hoạch kiểm tra nội bộ theo hướng dẫn của SGD.
- Thực hiện nghiêm túc các nội dung trong Kế hoạch.
- Tăng cường dự giờ, đảm bảo việc thực hiện Quy chế chuyên môn diễn ra nghiêm túc và hiệu quả.
- Ban giám hiệu tiến hành kiểm tra nội bộ hàng tháng với tỷ lệ: 2 lần/tháng vào tuần thứ 2 và thứ 4 của mỗi tháng.

9.3. Công tác đảm bảo an ninh, an toàn trường học

a) Nội dung: Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, không để xảy ra sự việc tai nạn thương tích nghiêm trọng đối với học sinh.

b) Chỉ tiêu cụ thể:

- Cơ sở vật chất nhà trường an khang, sạch đẹp.
- Học sinh được giáo dục kỹ năng thoát hiểm, kỹ năng mềm.
- Nhà trường có đội phòng cháy chữa cháy và cứu hộ cứu nạn khi xảy ra sự việc bất thường ngoài ý muốn.
- Có kịch bản khủng hoảng và diễn tập ít nhất 1 lần/năm.

c) Giải pháp

- Thường xuyên kiểm tra cơ sở vật chất và các điều kiện đảm bảo an toàn.
- Nhà trường xây dựng quy trình đảm bảo an ninh, an toàn khi kiểm soát người ra vào trường; quản lý học sinh trong và ngoài giờ học.
- Tập huấn cho học sinh kỹ năng an toàn giao thông, an toàn phòng chống cháy nổ.
- Xây dựng kịch bản khủng hoảng và tổ chức diễn tập.
- Tuyên truyền ý thức phòng chống tai nạn thương tích trong CBGVNV và học sinh.
- Phối hợp với công an xã Hưng Đạo đảm bảo an ninh, trật tự, an toàn giao thông quanh trường.

V. CÔNG TÁC THI ĐUA, KHEN THƯỞNG

1. Chỉ tiêu năm học 2025 - 2026: Tập thể Nhà trường đạt danh hiệu lao động tiên tiến, 05 danh hiệu chiến sĩ thi đua và toàn thể cán bộ nhân viên nhà trường đạt danh hiệu cá nhân lao động tiên tiến.

2. Triển khai thực hiện Quy chế thi đua – khen thưởng nội bộ của Nhà trường, đảm bảo khích lệ tinh thần CB-GV-NV, đẩy mạnh tinh thần thi đua, cống hiến của người lao động cho nhà trường.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG

1. Hiệu trưởng:

+ Phụ trách chung, trực tiếp phụ trách các lĩnh vực công tác chính trị, tư tưởng, tổ chức cán bộ, kế hoạch, tài chính, xây dựng CSVC, thi đua khen thưởng, kỉ luật, đánh giá

xếp loại cán bộ, giáo viên, hoạt động Ban DD CMHS.

+ Thành lập Ban chỉ đạo thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 bao gồm: BGH, Chủ tịch công đoàn, Bí thư đoàn trường, các tổ trưởng chuyên môn, kế toán, văn thư

y tế học đường, Tư vấn tâm lý học đường, ban quản lý học sinh

+ Chủ trì xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, tổ chức triển khai thực hiện, kiểm tra giám sát quá trình thực hiện kế hoạch.

+ Xây dựng phương án lựa chọn môn học cho học sinh lựa chọn phù hợp với tình hình của nhà trường, đội ngũ cán bộ, giáo viên.

+ Phân công các Phó hiệu trưởng phụ trách các lĩnh vực, nội dung cụ thể, phân công giảng dạy cho giáo viên.

+ Tổ chức bồi dưỡng, hướng dẫn giáo viên thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018.

2. Phó hiệu trưởng:

+ Phụ trách công tác chuyên môn, công tác dạy học 2 buổi/ngày, bồi dưỡng thường xuyên, kiểm tra nội bộ trường học.

+ Chỉ đạo công tác xây dựng kế hoạch giáo dục môn học, kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện của các tổ chuyên môn.

+ Chủ trì thực hiện và chỉ đạo công tác chuyên môn, các hội thi chuyên môn của nhà trường.

+ Chỉ đạo thực hiện các chuyên đề học tập bộ môn.

+ Chỉ đạo thực hiện các hoạt động giáo dục, công tác học sinh.

+ Chỉ đạo thực hiện các hoạt động hướng nghiệp, trải nghiệm các câu lạc bộ.

+ Phụ trách công tác giáo dục hướng nghiệp, học nghề, thư viện, kỹ năng sống và trải nghiệm thực tế, công tác truyền thông và bán trú.

+ Phụ trách công tác kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường chuẩn quốc gia., giáo dục pháp luật, công nghệ thông tin, thiết bị dạy học, giáo dục khuyết tật, an toàn giao thông, an ninh trật tự - an ninh trường học, phòng cháy chữa cháy, xây dựng đơn vị văn hóa, Hội chữ thập đỏ, Hội khuyến học.

3. Tổ trưởng chuyên môn

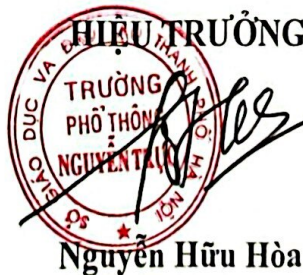
- Phân công nhiệm vụ cho giáo viên.
- Tổ chức xây dựng phân phối chương trình dạy học môn học .
- Tổ chức xây dựng kế hoạch hoạt động giáo dục.
- Xây dựng các chủ đề dạy học.
- Xây dựng các chuyên đề chuyên sâu theo bộ môn.
- Tổ chức bồi dưỡng giáo viên theo yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành.
- Kiểm tra, giám sát giáo viên trong chương trình giáo dục...
- Thực hiện kịp thời chế độ báo cáo với Ban giám hiệu về việc thực hiện nhiệm vụ của tổ chuyên môn, của giáo viên.

4. Giáo viên, nhân viên

- Xây dựng kế hoạch dạy học, kế hoạch bài học theo yêu cầu phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.
- Triển khai thực hiện kế hoạch dạy học, giáo dục cho từng lớp theo phân công của lãnh đạo và thời khóa biểu.
- Huy động các lực lượng cộng đồng tham gia thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường hiệu quả.
- Tham gia bồi dưỡng, tự bồi dưỡng theo yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018.
- Phối hợp và hỗ trợ đồng nghiệp trong khi thực hiện KHGD nhà trường.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT (để bc)
- CTHĐT, các PCTHĐT (để bc)
- Lưu VT



HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
PHỔ THÔNG
NGUYỄN HỮU HÒA
 Nguyễn Hữu Hòa

Phê duyệt của Hội đồng trường


NGUYỄN THỊ LONG